

Số: 78 /TB-QBVPTR

Kon Tum, ngày 21 tháng 01 năm 2019

## THÔNG BÁO

### Về việc chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2018 cho Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hồi

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 67/QĐ-UBND ngày 17/01/2019 của UBND tỉnh Về việc phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch thu, chi tiền dịch vụ môi trường rừng của tỉnh Kon Tum và dự toán chi phí quản lý của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Kon Tum năm 2018;

Căn cứ số liệu diện tích rừng được chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2018 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hồi được Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh, Chi cục Kiểm lâm và Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hồi xác nhận;

Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh xác định và thông báo chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng (DVMTR) năm 2018 cho Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hồi, cụ thể như sau:

**1. Tổng số tiền chi trả DVMTR năm 2018:** 6.405.882.928 đồng (Sáu tỷ, bốn trăm lẻ năm triệu, tám trăm tám mươi hai ngàn, chín trăm hai mươi tám đồng), trong đó:

- Tiền chi trả DVMTR đã tạm ứng: 4.083.666.000 đồng (Bốn tỷ, không trăm tám mươi ba triệu, sáu trăm sáu mươi sáu ngàn đồng);

- Tiền chi trả DVMTR thanh toán đợt này: 2.322.216.928 đồng (Hai tỷ, ba trăm hai mươi hai triệu, hai trăm mười sáu ngàn, chín trăm hai mươi tám đồng).

(có biểu chi tiết kèm theo)

### 2. Trách nhiệm của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hồi:

**2.1.** Khẩn trương lập thủ tục thanh toán tiền DVMTR năm 2018 gửi về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh trước ngày 25/01/2019 theo địa chỉ: số 11 Trần Nguyên Hãn, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum để kiểm tra, chi trả theo quy định.



**2.2.** Quản lý, sử dụng tiền chi trả DVMTR theo quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp và các quy định khác có liên quan.

**2.3.** Xác định và chi trả tiền DVMTR cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn nhận khoán bảo vệ rừng (nếu có) theo quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.

**2.4.** Chịu sự kiểm tra, giám sát về tình hình quản lý, sử dụng tiền chi trả DVMTR của các cơ quan chức năng; thực hiện thanh quyết toán theo loại hình hoạt động của đơn vị mình và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh thông báo đề Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hồi biết, thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Công ty TNHH MTV LN Ngọc Hồi;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- UBND huyện Ngọc Hồi;
- Giám đốc;
- Phòng TC-HC-KT;
- Lưu VT, KH-KT.

**GIÁM ĐỐC**



**Hồ Thanh Hoàng**





**THÔNG BÁO TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG CHI TRẢ NĂM 2018**

(Kèm theo Thông báo số 78 /TB-QBVPTR ngày 21 /01/2019 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh)

1. Tên bên cung ứng: Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hồi.
2. Địa chỉ: Thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi.
3. Nội dung chi tiết:

TT	Bên sử dụng DVMTR	Diện tích rừng cung ứng DVMTR (ha)	Diện tích quy đổi theo hệ số K (ha)	Số tiền chi trả cho 01 ha rừng (đồng/ha)	Số tiền được chi trả (đồng)	Số tiền đã tạm ứng (đồng)	Số tiền còn được thanh toán (đồng)
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6=4*5]	[7]	[8=6-7]
<b>Tổng cộng</b>		<b>7.571,57</b>	<b>7.132,72</b>		<b>6.405.882.928</b>	<b>4.083.666.000</b>	<b>2.322.216.928</b>
1	Nhà máy thủy điện IaLy	7.509,57	7.076,92	435.274	3.080.401.906	1.963.715.646	1.116.686.260
2	Nhà máy thủy điện Sê San 3	7.509,57	7.076,92	145.447	1.029.320.011	656.177.951	373.142.060
3	Nhà máy thủy điện Sê San 3A	7.509,57	7.076,92	27.792	196.679.978	125.380.896	71.299.082
4	Nhà máy thủy điện Sê San 4	7.509,57	7.076,92	152.385	1.078.416.394	687.476.248	390.940.146
5	Nhà máy thủy điện Sê San 4A	7.509,57	7.076,92	20.016	141.654.610	90.302.948	51.351.662
6	Nhà máy thủy điện Plei Krông	7.509,57	7.076,92	116.143	821.936.029	523.973.393	297.962.636
7	Nhà máy thủy điện Đăk Xú	62,00	55,80	1.030.000	57.474.000	36.638.918	20.835.082